

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HCM

PHÒNG ĐÀO TẠO

Số: 155/TB-ĐHNH-PĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

**LỊCH GIẢNG LỊCH THI HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
HỌC KỲ HÈ NĂM HỌC 2021-2022**

- Tuần 1 bắt đầu từ thứ 2, ngày 18/7/2022.
- Không tổ chức học trong tuần 7: để tổ chức thi kết thúc học phần;
- Giờ học bắt đầu và giờ học kết thúc:

Sáng	Tiết 1 - 3: từ 7h00 đến 9h15	Chiều	Tiết 1 - 3: từ 13h00 đến 15h15	- Ca 1: 7h00
	Ra chơi: 9h15 - 9h35 (20 phút)		5 - 15h35 (20 phút)	- Ca 2: 9h30
	Tiết 4 - 5: từ 9h35 đến 11h05		Tiết 4 - 5: từ 15h35 đến 17h00	- Ca 3: 13h00 - Ca 4: 15h30

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	DANH CHO SV KHÓA	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	PHÒNG THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH
1	FIN309_2131_H01_TA	Đầu tư tài chính (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	6, 7	C	5 4	1-5 1-5	1-6 4-6	B2.103 B2.103	TĐ	30/8/2022	3	B2.103 B2.104	TĐ	TC
2	FIN310_213_13_H01	Nghiệp vụ ngân hàng đầu tư	Chuyên ngành	3	TCNH	6, 7	S	5 4	1-5 1-5	1-6 1-3	404 404	36 TTĐ	30/8/2022	2	401/402	36 TTĐ	TC
3	FIN310_213_13_H02	Nghiệp vụ ngân hàng đầu tư	Chuyên ngành	3	TCNH	6, 7	C	6 5	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.102 B2.102	TĐ	30/8/2022	2	B2.105 B2.106	TĐ	TC
4	FIN308_213_H01_TA	Quản lý danh mục đầu tư (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	6, 7	S	6 3	1-5 1-5	1-6 1-3	404 404	36 TTĐ	31/8/2022	2	401/402	36 TTĐ	TC

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DÀNH CHO SV NGÀNH	DÀNH CHO SV KHÓA	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	PHÒNG THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH
5	FIN308_213_H02_TA	Quản lý danh mục đầu tư (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	TCNH	6, 7	S	5 4	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.103 B2.103	TĐ	31/8/2022	2	B2.103 B2.104	TĐ	TC
6	MAG317_2131_H01_TA	Khởi nghiệp kinh doanh (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	6, 7	C	2 4	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.102 B2.102	TĐ	31/8/2022	3	B2.101 B2.102	TĐ	QTKD
7	MAG313_213_H01_TA	Quản trị chiến lược (giảng tiếng Anh)	Chuyên ngành	3	QTKD	6, 7	S	3 6	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.102 B2.103	TĐ	31/8/2022	2	B2.101 B2.102	TĐ	QTKD
8	MAG308_213_13_H01	Quản trị dự án	Chuyên ngành	3	QTKD	6, 7	S	2 4	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.102 B2.102	TĐ	30/8/2022	2	B2.103 B2.104	TĐ	QTKD
9	MAG306_213_13_H01	Quản trị vận hành	Ngành	3	QTKD	6, 7	S	5 7	1-5 1-5	1-6 1-3	B2.104 B2.104	TĐ	30/8/2022	3	B2.101 B2.102	TĐ	QTKD
10	ENS337_213_13_H01	Listening & Speaking 2	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	S	7	1-5	1-6	B2.102	TĐ	29/8/2022	1	B2.101 B2.102	TĐ	NN
11	ENS339_213_13_H01	Listening & Speaking 4	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7	C	6	1-5	1-6	B2.103	TĐ	31/8/2022	4	B2.101 B2.102	TĐ	NN
12	ENS341_213_13_H01	Listening & Speaking 6	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7	S	4	1-5	1-6	405	36 TTĐ	29/8/2022	3	401/402	36 TTĐ	NN
13	ENS341_213_13_H02	Listening & Speaking 6	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7	C	4	1-5	1-6	B2.104	TĐ	29/8/2022	3	B2.101 B2.102	TĐ	NN
14	ENS328_213_13_H01	Reading & Writing 2	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	S	6	1-5	1-6	B2.104	TĐ	29/8/2022	2	B2.101 B2.102	TĐ	NN
15	ENS333_213_13_H01	Reading & Writing 7	TATC	2	TCNH KT QTKD	6,7	C	5	1-5	1-6	B2.104	TĐ	29/8/2022	4	B2.101 B2.102	TĐ	NN
16	BAF312_213_13_H01	Giới thiệu ngành Tài chính ngân hàng	Cơ sở ngành	2	TCNH	6,7,8,9	C	5	1-5	1-6	405	36 TTĐ	31/8/2022	4	401/402	36 TTĐ	NH

STT	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	KIẾN THỨC	SỐ TC	DANH CHO SV NGÀNH	DANH CHO SV KHÓA	BUỔI	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	ĐỊA ĐIỂM HỌC	NGÀY THI	CA THI	PHÒNG THI	ĐỊA ĐIỂM THI	KHOA PHỤ TRÁCH
17	BAF301_2131_H01_TA	Hoạt động kinh doanh Ngân hàng (giảng tiếng Anh)	Ngành	3	TCNH	6,7,8,9	C	2 4	1-5 1-5	1-6 1-3	404 404	36 TTĐ	31/8/2022	3	401/402	36 TTĐ	NH
18	MLM303_213_H01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	GDĐC	2	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	S	3	1-5	1-6	B2.103	TĐ	31/8/2022	1	B2.101 B2.102	TĐ	LLCT
19	AUD304_213_13_H01	Kiểm toán Ngân hàng	Chuyên ngành	3	KT	6, 7	S	5 6	1-5 1-5	1-6 4-6	B2.102 B2.102	TĐ	30/8/2022	2	B2.101 B2.102	TĐ	KT-KT
20	ACC301_213_13_H01	Nguyên lý kế toán	Cơ sở ngành	3	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	C	3 4	1-5 1-5	1-6 4-6	405 405	36 TTĐ	30/8/2022	3	401/402	36 TTĐ	KT-KT
21	ITS301_2131_13_H01	Tin học ứng dụng	Cơ sở ngành	3	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	C	2 5	1-5 1-5	1-6 1-6	201 201	39 HN	30/8/2022	1	201	39 HN	HTTT
22	ITS301_2131_13_H02	Tin học ứng dụng	Cơ sở ngành	3	TCNH KT QTKD	6,7,8,9	S	3 6	1-5 1-5	1-6 1-6	C203 C203	TĐ	30/8/2022	1	C203	TĐ	HTTT
23	GYM305_2131_13_H01	Học phần GDTC 5 (cầu lông)	GDTC	1	TCNH KT QTKD	8	S	3 5	1-3 4-5	1-6 1-6	Sân	TĐ	30/8/2022	4	Sân	TĐ	GDTC
24	GYM305_2131_13_H02	Học phần GDTC 5 (cầu lông)	GDTC	1	TCNH KT QTKD	8	C	3 5	1-3 4-5	1-6 1-6	Sân	TĐ	30/8/2022	4	Sân	TĐ	GDTC

- **Lưu ý:** - 36 TTĐ: 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. HCM;
 - 39 HN: 39 Hàm Nghi, Q.1, Tp. HCM;
 - TĐ: Khu B, C: 56 Hoàng Diệu 2, TP. Thủ Đức, Tp. HCM;
 - Sân: Sân cầu lông, Cơ sở Thủ Đức.

Nơi nhận:

- Các Khoa TC, NH, KT-KT, QTKD, HTTTQL, LLCT, NN.
 - Bộ môn GDTC;
 - Lưu: PDT, Ban QL CLC.



Nguyễn Thị Huỳnh Uyên